

**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN 6**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **112** /UBND-GDDT

Quận 6, ngày **09** tháng 01 năm 2024

Về triển khai thực hiện Nghị quyết số
36/2023/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân
Thành phố và hướng dẫn thu, sử dụng học phí
năm học 2023 - 2024 của các cơ sở giáo dục và
đào tạo trên địa bàn Quận 6.

Kính gửi:

- Giám đốc Trung tâm GDNN – GDTX;
- Hiệu trưởng các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở
(công lập và ngoài công lập) và đơn vị trực thuộc.

Căn cứ Nghị định 97/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo có hiệu lực từ ngày 31 tháng 12 năm 2023 (Nghị định 97/2023/NĐ-CP);

Căn cứ Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố về quy định mức học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2022 - 2023 và các năm học tiếp theo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ (Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND);

Căn cứ Nghị quyết số 36/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về chính sách đặc thù hỗ trợ học phí cho trẻ mầm non, học sinh phổ thông công lập, ngoài công lập và học viên giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh trong năm học 2023 - 2024 (Nghị quyết số 36/2023/NQ-HĐND);

Căn cứ Công văn số 6452/UBND-VX ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 36/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố;

Căn cứ công văn số 14/SGDDT-KHTC ngày 03 tháng 01 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 36/2023/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân Thành phố và hướng dẫn thu, sử dụng học phí năm học 2023 - 2024 của các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn Thành phố.

Ủy ban nhân dân Quận 6 triển khai thực hiện Nghị quyết số 36/2023/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân Thành phố và hướng dẫn công tác thu, sử dụng học phí năm học 2023-2024 của các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn Quận 6 cụ thể như sau:

1. Mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục công lập

Thực hiện theo điểm a khoản 2 Điều 3 của Nghị định 97/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ: Điều 3. Điều khoản thi hành: 2. Điều khoản chuyển tiếp: a) Đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập: “Trường hợp Hội đồng nhân dân các tỉnh và các cơ sở giáo dục đã ban hành khung học phí hoặc mức thu học phí năm học 2023 - 2024 theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP với mức học phí tăng so với năm học 2021 - 2022 thì ngân sách địa phương đảm bảo phần chênh lệch tăng thêm so với số thu học phí năm học 2021 - 2022. Mức hỗ trợ cho từng cơ sở giáo dục do địa phương xem xét quyết định.”

Đối với năm học 2023 - 2024 các cơ sở giáo dục trên địa bàn Quận 6 được áp dụng mức thu học phí theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố về quy định mức học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2022 - 2023 và các năm học tiếp theo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ **đồng thời áp dụng chính sách đặc thù hỗ trợ học phí theo Nghị quyết số 36/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố** về chính sách đặc thù hỗ trợ học phí cho trẻ mầm non, học sinh phổ thông công lập, ngoài công lập và học viên giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2023 - 2024.

Cụ thể mức thu học phí cho từng cấp học như sau:

Cấp học	Mức thu học phí (đồng/học sinh/tháng)
Nhà trẻ	200.000
Mẫu giáo	160.000
Tiểu học	Không thu
Trung học cơ sở	Được hỗ trợ 100%
Trung học phổ thông	120.000

- Mức thu học phí năm học 2023 - 2024 đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư: thực hiện theo mức thu học phí đã thực hiện của năm học 2021-2022.

- Mức thu học phí năm học 2023 - 2024 đối với cơ sở giáo dục thường xuyên, cơ sở đào tạo khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông được áp dụng mức học phí tương đương với mức học phí của cơ sở giáo dục phổ thông công lập cùng cấp học trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Mức thu học phí theo hình thức học trực tuyến (học online) bằng 50% mức thu học phí nêu trên. Mức thu học phí được làm tròn đến đơn vị nghìn đồng.

Hủy bỏ Công văn số 4814/UBND-GDDT ngày 02 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Quận 6 về hướng dẫn thu, sử dụng học phí năm học 2023-2024 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn Quận 6 (thực hiện tạm thu học phí theo mức thu học phí được quy định tại Nghị quyết số 28/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố về quy định mức học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2021-2022 trên địa bàn Thành phố).

2. Thực hiện chính sách đặc thù hỗ trợ học phí theo Nghị quyết số 36/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố

Để việc triển khai chính sách đặc thù hỗ trợ học phí đúng quy định, Ủy ban nhân dân Quận 6 yêu cầu các cơ sở giáo dục công lập, ngoài công lập trên địa bàn Quận 6 lưu ý về tổ chức thực hiện các nội dung như sau:

2.1. Đối tượng áp dụng

- Trẻ em mầm non, học sinh trung học cơ sở, trung học phổ thông công lập, học viên giáo dục thường xuyên đang học tại cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên trên địa bàn Quận 6.

- Trẻ em mầm non, học sinh trung học cơ sở ngoài công lập đang học tại cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông ngoài công lập trên địa bàn Quận 6 không bao gồm các học sinh đang học tại cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài.

2.2. Mức hỗ trợ cụ thể

Cấp học	Mức hỗ trợ học phí (đồng/học sinh/tháng)
Nhà trẻ	100.000
Mẫu giáo	140.000
Trung học cơ sở	300.000
Giáo dục thường xuyên Trung học cơ sở	300.000
Giáo dục thường xuyên Trung học phổ thông	180.000

2.3. Về việc thực hiện chi trả hỗ trợ học phí cho học sinh theo Nghị quyết số 36/2023/NQ-HĐND.

- **Đối với các cơ sở giáo dục công lập:** Đề nghị các cơ sở giáo dục công lập có học sinh trung học cơ sở đã thực hiện tạm thu học phí theo Công văn số 4814/UBND-GDDT ngày 02 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Quận 6 hoàn trả cho học sinh theo mức thu học phí trung học cơ sở được quy định tại Nghị quyết số 28/2021/NQ-HĐND cụ thể: 60.000 đồng/học sinh/tháng.

Thời gian hoàn trả cho học sinh **trước ngày 26 tháng 01 năm 2024.**

- ***Đối với học sinh đã chuyển trường:*** Các cơ sở giáo dục có trách nhiệm chi trả hỗ trợ học phí cho học sinh theo quy định khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 36/202/NQ-HĐND theo số tháng thực học tại trường.

- ***Đối với các cơ sở giáo dục ngoài công lập:*** Đề nghị thực hiện hỗ trợ 1 lần theo số tháng thực học vào cuối năm học 2023 - 2024 theo mức hỗ trợ cho học sinh quy định tại khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 36/202/NQ-HĐND.

2.4. Về công tác tuyên truyền

Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục có trách nhiệm phổ biến, tuyên truyền rộng rãi đến từng cha mẹ học sinh, người học về chính sách đặc thù hỗ trợ học phí của Nghị quyết số 36/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố trong năm học 2023 - 2024. Đây là chính sách an sinh xã hội đặc thù của Thành phố nhằm chia sẻ khó khăn, giảm bớt gánh nặng tài chính đối với cha mẹ học sinh, học sinh và người học trong bối cảnh kinh tế thành phố còn nhiều khó khăn góp phần trong việc khuyến khích và với mục tiêu tạo điều kiện “*Đảm bảo không để một học sinh nào nghỉ bỏ học vì điều kiện kinh tế không có khả năng đóng học phí*” đồng thời đảm bảo các chính sách miễn, giảm, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ học phí theo đúng quy định của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP.

3. Về trích tạo nguồn cải cách tiền lương

Thực hiện theo Công văn số 6082/UBND-KT ngày 04 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về nguyên tắc xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2024.

Đề nghị các cơ sở giáo dục công lập thực hiện trích lập đủ 40% số thu học phí trong năm 2024 để tạo lập nguồn cải cách tiền lương và phân chênh lệch được ngân sách cấp bù để thực hiện chính sách đặc thù hỗ trợ học phí cho học sinh và thực hiện chính sách miễn giảm theo quy định (nếu có).

4. Về việc thực hiện quản lý thu, chi học phí

4.1. Đối với các cơ sở giáo dục công lập

- Thực hiện quản lý thu, chi học phí theo quy định tại Chương III Nghị định số 81/2021/NĐ-CP (Điều 12 và Điều 13).

- Thực hiện thanh toán học phí theo phương thức thanh toán không dùng tiền mặt theo Công văn số 7561/SGDDĐT-KHTC ngày 22 tháng 12 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về lưu ý trong công tác triển khai thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố từ năm học 2023 - 2024.

- Khi thu tiền của người học các cơ sở giáo dục phải thực hiện trả chứng từ thu kịp thời đầy đủ, đúng quy định. Tuyệt đối không giao nhiệm vụ cho giáo viên trực tiếp thu, chi tiền.

- Thực hiện theo dõi, ghi sổ kế toán đầy đủ kịp thời các khoản thu phát sinh tại đơn vị đảm bảo đúng chế độ tài chính, kế toán hiện hành.

4.2. Đối với các cơ sở giáo dục ngoài công lập.

- Đề nghị các cơ sở giáo dục xác định mức thu học phí căn cứ vào tình hình thực tế triển khai, các khoản chi phí phát sinh cần thiết để thực hiện các hoạt động tổ chức dạy, học để tính toán mức thu hợp lý và nghiêm túc thực hiện chính sách hỗ trợ học phí theo Nghị quyết số 36/2023/NQ-HĐND đã nêu tại mục 2 công văn này.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về chế độ kế toán, kiểm toán, nghĩa vụ với ngân sách nhà nước và những quy định hiện hành khác liên quan.

5. Về công khai khoản thu

5.1. Đối với các cơ sở giáo dục công lập

- Thông báo đầy đủ, công khai bằng văn bản mức thu học phí đến phụ huynh học sinh.

- Thực hiện công khai mức thu học phí, phương thức và thời gian thực hiện theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán, ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ Tài chính và Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và các văn bản liên quan khác.

5.2. Đối với các cơ sở giáo dục ngoài công lập

- Thông báo đầy đủ, công khai bằng văn bản và giải trình với phụ huynh, người học về mức thu học phí theo quyết định công bố;

- Hàng năm, thực hiện chế độ công khai tài chính và lập báo cáo tài chính gửi cơ quan quản lý ngành, cơ quan tài chính và cơ quan thuế cùng cấp theo chế độ kế toán hiện hành. Tổ chức thực hiện công tác kế toán, thống kê; thực hiện kiểm toán hàng năm và công khai kết quả kiểm toán theo quy định của pháp luật.

6. Báo cáo nhu cầu kinh phí thực hiện Nghị quyết số 36/2023/NQ-HĐND

Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục thực hiện các nội dung sau:

- Báo cáo biểu mẫu nhu cầu kinh phí: Thực hiện theo Mẫu số 1a và 1c (trường công lập), Mẫu số 1b và 1c (trường ngoài công lập) gửi về Phòng Tài chính – Kế hoạch và Phòng Giáo dục và Đào tạo **trước ngày 26 tháng 01 năm 2024.**

- Cuối năm học 2023-2024, Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục có trách nhiệm xác nhận số lượng học sinh thực tế trong năm học 2023- 2024 tại đơn vị thuộc đối tượng được hỗ trợ học phí theo Nghị quyết số 36/2023/NQ-HĐND và tổng hợp kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ học phí năm học 2023-2024 gửi báo cáo về

Phòng Tài chính – Kế hoạch và Phòng Giáo dục và Đào tạo **trước ngày 24 tháng 5 năm 2024.**

- Hồ sơ quyết toán: Danh sách chi tiền (đính kèm Mẫu số 1a (trường công lập), Mẫu số 1b (trường ngoài công lập) có ký nhận và Mẫu số 1c kèm chứng từ Ủy nhiệm chi) và theo yêu cầu của Phòng Tài chính - Kế hoạch.

Giao Phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp Phòng Tài chính – Kế hoạch tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân quận văn bản báo cáo gửi Sở Giáo dục và Đào tạo và Sở Tài chính trước ngày 31 tháng 01 năm 2024 và báo cáo cuối năm học 2023 - 2024 trước ngày 31 tháng 5 năm 2024 theo biểu mẫu báo cáo.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, khó khăn, đề nghị Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục có ý kiến gửi về Ủy ban nhân dân Quận 6 thông qua Phòng Tài chính – Kế hoạch, Phòng Giáo dục và Đào tạo để được hướng dẫn cụ thể.

(Đính kèm Nghị định 97/2023/NĐ-CP; Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND; Nghị quyết số 36/2023/NQ-HĐND) *myh*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTUB: CT, PCT.VX;
- VPUB: CVP, PCVP.VX;
- Phòng GDĐT;
- Phòng TCKH;
- Lưu: VT.

2

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



[Signature]
Lê Thanh Bình

BÁO CÁO THỰC HIỆN HỖ TRỢ HỌC PHÍ NĂM HỌC 2023-2024
TRƯỜNG CÔNG LẬP NHÓM 1, 2 TRỰC THUỘC QUẬN HUYỆN, THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
Theo Nghị Quyết số 36/2023/HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: ngàn đồng

STT	TÊN ĐƠN VỊ	Số học sinh dự toán	Số học sinh đi học thực tế										Mức hỗ trợ 1 tháng	Số tháng			Tổng tiền hỗ trợ	Ghi chú
			Tổng số HS	Nhà trẻ	Mẫu giáo	Khối 6	Khối 7	Khối 8	Khối 9	Khối 10	Khối 11	Khối 12		Cả năm học	Học kỳ I (<=4)	Học kỳ II (<=5)		
A	B	I	2=3+...+11	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16=2×12×13	17
	TỔNG CỘNG	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0					0	
I	KHOİ MẦM NON	0	0	0	0												0	
A	NHÀ TRẺ	0	0	0									100				0	
1	Tên đơn vị		0										100	0			0	
2	Tên đơn vị		0										100	0			0	
3	Tên đơn vị		0										100	0			0	
4	Tên đơn vị		0										100	0			0	
A	MẪU GIÁO	0	0	0									140				0	
1	Tên đơn vị		0										140	0			0	
2	Tên đơn vị		0										140	0			0	
3	Tên đơn vị		0										140	0			0	
4	Tên đơn vị		0										140	0			0	
III	KHOİ TIỂU HỌC		Không thu học phí															
III	KHOİ THCS	0	0			0	0	0	0								0	
1	Tên đơn vị		0											0			0	
2	Tên đơn vị		0											0			0	
3	Tên đơn vị		0											0			0	
4	Tên đơn vị		0											0			0	
5	Tên đơn vị		0											0			0	
6	Tên đơn vị		0											0			0	
7	Tên đơn vị		0											0			0	
8	Tên đơn vị		0											0			0	
9	Tên đơn vị		0											0			0	
10	Tên đơn vị		0											0			0	
11	Tên đơn vị		0											0			0	
IV	TI GDNN-GDTX	0	0			0	0	0	0	0	0	0	0				0	
1	Tên đơn vị		0											0			0	
2	Tên đơn vị		0											0			0	
														0				

Người lập bảng

Ngày tháng năm 2024
Thủ trưởng đơn vị

Họ tên:
Số điện thoại:

Ghi chú:

- Số tháng đi học thực tế: không quá 9 tháng
- Mức hỗ trợ theo mục 1 Điều 2 Nghị quyết 36/2023/NQ-HĐND
- Không xóa, chèn cột (Ấn cột nếu không có số liệu)

BÁO CÁO THỰC HIỆN HỖ TRỢ HỌC PHÍ NĂM HỌC 2023-2024
TRƯỜNG CÔNG LẬP NHÓM 1, 2 TRỰC THUỘC QUẬN HUYỆN
Theo Nghị Quyết số 36/2023/HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: ngàn đồng

STT	TÊN ĐƠN VỊ	Số học sinh dự toán	Số học sinh đi học thực tế										Mức hỗ trợ 1 tháng	Số tháng			Tổng tiền hỗ trợ	Ghi chú
			Tổng số HS	Nhà trẻ	Mẫu giáo	Khối 6	Khối 7	Khối 8	Khối 9	Khối 10	Khối 11	Khối 12		Cả năm học	Học kỳ I (<=4)	Học kỳ II (<=5)		
A	B	1	2=3+...+11	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16=2×12×13	17
	TỔNG CỘNG	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0					0	
1	KHỐI MẦM NON	0	0	0	0												0	
A	NHÀ TRẺ	0	0	0									100				0	
1	Tên đơn vị		0										100	0			0	
2	Tên đơn vị		0										100	0			0	
3	Tên đơn vị		0										100	0			0	
4	Tên đơn vị		0										100	0			0	
A	MẪU GIÁO	0	0	0									140				0	
1	Tên đơn vị		0										140	0			0	
2	Tên đơn vị		0										140	0			0	
3	Tên đơn vị		0										140	0			0	
4	Tên đơn vị		0										140	0			0	
III	KHỐI TIỂU HỌC		Không thu học phí															
III	KHỐI THCS	0	0			0	0	0	0								0	
1	Tên đơn vị		0											0			0	
2	Tên đơn vị		0											0			0	
3	Tên đơn vị		0											0			0	
4	Tên đơn vị		0											0			0	
5	Tên đơn vị		0											0			0	
6	Tên đơn vị		0											0			0	
7	Tên đơn vị		0											0			0	
8	Tên đơn vị		0											0			0	
9	Tên đơn vị		0											0			0	
10	Tên đơn vị		0											0			0	
11	Tên đơn vị		0											0			0	
IV	TI GDNN-GDTX	0	0			0	0	0	0	0	0	0	0				0	
1	Tên đơn vị		0											0			0	
2	Tên đơn vị		0											0			0	
														0				

Người lập bảng

Ngày tháng năm 2024
Thủ trưởng đơn vị

Họ tên:
Số điện thoại:

Ghi chú:

- Số tháng đi học thực tế: không quá 9 tháng
- Mức hỗ trợ theo mục 1 Điều 2 Nghị quyết 36/2023/NQ-HĐND
- Không xóa, chèn cột (Ấn cột nếu không có số liệu)

DANH SÁCH HỌC SINH THỰC HIỆN HỖ TRỢ HỌC PHÍ
NĂM HỌC 2023-2024

Theo Nghị Quyết số 36/2023/HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: ngàn đồng

STT	Tên học sinh	Lớp	Mức hỗ trợ 1 tháng	Số tháng			Tổng tiền hỗ trợ	Ghi chú
				Cả năm học	Học kỳ I (<=4)	Học kỳ II (<=5)		
A	B	C	I	2	3	4	5=1×2	6
	TỔNG CỘNG						0	
I	KHỐI MẦM NON						0	
A	NHÀ TRẺ		100				0	
1	Tên học sinh		100	0			0	
2	Tên học sinh		100	0			0	
3	Tên học sinh		100	0			0	
4	Tên học sinh		100	0			0	
A	MẪU GIÁO		140				0	
1	Tên học sinh		140	0			0	
2	Tên học sinh		140	0			0	
3	Tên học sinh		140	0			0	
4	Tên học sinh		140	0			0	
III	KHỐI TIỂU HỌC	Không thu học phí						
III	KHỐI THCS						0	
1	Tên học sinh			0			0	
2	Tên học sinh			0			0	
3	Tên học sinh			0			0	
4	Tên học sinh			0			0	
5	Tên học sinh			0			0	
6	Tên học sinh			0			0	
7	Tên học sinh			0			0	
8	Tên học sinh			0			0	
9	Tên học sinh			0			0	
10	Tên học sinh			0			0	
11	Tên học sinh			0			0	
IV	TT GDNN-GDTX						0	
1	Tên học sinh			0			0	
2	Tên học sinh			0			0	
				0			0	



Người lập bảng

Ngày tháng năm 2023
Thủ trưởng đơn vị

Họ tên:
Số điện thoại:
Ghi chú:
- Điền đầy đủ thông tin lớp
- Số tháng đi học thực tế: không quá 9 tháng
- Mức hỗ trợ theo mục 1 Điều 2 Nghị quyết 36/2023/NQ-HĐND
- Không xóa, chèn cột (Ẩn cột nếu không có số liệu)